

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29** /2017/DS-ST

Ngày: 14 tháng 7 năm 2017

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thanh Trà

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2017 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2017/QĐST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TV**

Trụ sở: Tầng 1-7 Tòa nhà T, số 72 phố Đ, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Ngọc A, sinh năm 1981; Địa chỉ: 353 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng (văn bản ủy quyền số 123/2017/UQ-GĐK-TDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2017). Có mặt.

*** Bị đơn:** Bà **Phạm Thị Thúy P** – sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 37 đường P, tổ 11A, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.
Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 22/3/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 16/7/2014 bà Phạm Thị Thúy Phụng có ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng (gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) số 20140716-142003-0005 với Ngân hàng TV (gọi tắt là Ngân hàng) vay

số tiền là 31.500.000 đồng, bao gồm 30.000.000 đồng tiền vay và 1.500.000 đồng phí bảo hiểm; với lãi suất 45%/năm (37,5/tháng) để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà Phượng có trách nhiệm thanh toán nợ vay với tổng số tiền là 57.924.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong 36 tháng, mỗi tháng trả số tiền 1.609.000 đồng vào ngày 1 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/9/2014.

Thực hiện hợp đồng, bà Phạm Thị Thúy P đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Ngân hàng được 17 lần với tổng số tiền là 27.353.000 đồng, bao gồm 9.353.933 đồng tiền gốc và 17.999.067 đồng tiền lãi. Kể từ ngày 28/6/2016 bà Phượng không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà P phải thanh toán khoản nợ gốc còn lại là 22.146.067 đồng; Ngân hàng không yêu cầu tiền lãi phát sinh còn lại theo hợp đồng và tiền lãi quá hạn.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bà Phạm Thị Thúy P tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng bà P vắng mặt không có lý do nên không ghi được lời khai, ý kiến của bà P. Do vậy, bà P phải chịu hậu quả pháp lý của việc không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ chứng cứ của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Thúy P vắng mặt, xét bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

2. Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hợp đồng tín dụng số 20140716-142003-0005 ngày 16/7/2014 ký kết giữa Ngân hàng TV và bà Phạm Thị Thúy P thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực đối với các bên đã tham gia giao dịch.

Hợp đồng tín dụng trên là hợp đồng cho vay tiêu dùng, vốn lãi cộng dồn và trả dần trong 36 tháng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng thể hiện: Số tiền vay là 31.500.000 đồng, lãi suất vay 45%/năm (3,75%/tháng); tổng số tiền bao gồm cả

gốc và lãi phải trả là 57.924.000 đồng, số tiền hàng tháng phải trả là 1.609.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 1 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/ 9/2014...

Căn cứ các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, có căn cứ xác định bà Phạm Thị Thúy P đã nhận đủ số tiền vay, nhưng mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 17 lần với tổng số tiền là 27.353.000 đồng, bao gồm 9.353.933 đồng tiền gốc và 17.999.067 đồng tiền lãi. Kể từ ngày 28/6/2016 bà P không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Tính đến ngày xét xử dư nợ gốc còn lại là 22.146.067 đồng; riêng tiền lãi còn lại phát sinh theo hợp đồng và lãi quá hạn Ngân hàng không yêu cầu.

Như vậy, do bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng mà bà P đã ký với Ngân hàng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên buộc bà P phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc còn lại là 22.146.067 đồng.

- Về tiền lãi phát sinh còn lại theo Hợp đồng và tiền lãi quá hạn Ngân hàng không yêu cầu, xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Tòa án ghi nhận và không xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 22.146.067 đồng x 5% = 1.107.303 đồng bà Phạm Thị Thúy P phải chịu.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng TV đối với bà Phạm Thị Thúy P. Xử:

1. Buộc bà Phạm Thị Thúy P phải trả cho Ngân hàng TV số tiền nợ gốc là 22.146.067 đồng (*hai mươi một triệu, một trăm bốn mươi sáu nghìn, không trăm sáu mươi bảy đồng*)

- Ghi nhận việc Ngân hàng không yêu cầu tính tiền lãi còn lại phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và tiền lãi quá hạn.

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phạm Thị Thúy P không thanh toán số tiền trên thì bà P còn

phải chịu lãi suất chậm trả bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm trả nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.107.303 đồng bà Phạm Thị Thúy P phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 553.650 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005928 ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Thi hành án Q Hải Châu
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Minh Long